

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7255UBND-NNMT

Gia Lai, ngày 02 tháng 6 năm 2026

V/v tăng cường công tác quản lý
mã số vùng trồng, mã số cơ sở
đóng gói và công tác kiểm nghiệm
nông sản phục vụ xuất khẩu
trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Công Thương;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Trong thời gian qua, công tác quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói nông sản phục vụ xuất khẩu trên địa bàn tỉnh được triển khai đồng bộ và đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao năng lực truy xuất nguồn gốc, thúc đẩy phát triển sản xuất gắn với xuất khẩu nông sản. Đến nay, toàn tỉnh đã được cấp 306 mã số vùng trồng xuất khẩu với tổng diện tích 10.960,92 ha và 53 mã số cơ sở đóng gói nông sản xuất khẩu với tổng công suất đóng gói khoảng 2.670 - 2.885 tấn quả tươi/ngày.

Tuy nhiên, kết quả đạt được vẫn chưa đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất và xuất khẩu nông sản của tỉnh. Số lượng mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói còn quá ít so với quy mô sản xuất và nhu cầu xuất khẩu. Tình trạng sản xuất nhỏ lẻ, liên kết chưa chặt chẽ và thu gom sản phẩm ngoài vùng mã số là vấn đề cần được chấn chỉnh kịp thời để giữ uy tín đối với nông sản, tránh ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu nông sản, đặc biệt là sầu riêng trong thời gian qua. Tiêu chuẩn xuất khẩu hiện nay ngày càng khắt khe với nhiều rào cản kỹ thuật và yêu cầu truy xuất nguồn gốc, nếu không có mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói đạt chuẩn thì hàng hóa sẽ không thể xuất khẩu.

Nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói và công tác kiểm nghiệm nông sản trên địa bàn tỉnh; thực hiện nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 71/CĐ-TTg ngày 23/5/2025 về một số nhiệm vụ thúc đẩy sản xuất và xuất khẩu sầu riêng bền vững; kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng tại Thông báo số 250/TB-VPCP ngày 16/5/2026 của Văn phòng Chính phủ về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói và công tác kiểm nghiệm nông sản, thủy sản phục vụ xuất khẩu. Chủ tịch Ủy

ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan tập trung triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức hướng dẫn, tập huấn chuyên môn cho các địa phương, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký cấp mã số vùng trồng và mã số cơ sở đóng gói các quy định về mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói nông sản.

- Hướng dẫn quy trình sản xuất nông sản an toàn, bền vững; xây dựng hệ thống giám sát nội bộ tại vùng trồng, cơ sở đóng gói, bảo đảm duy trì điều kiện hoạt động ổn định sau khi được cấp mã; quản lý, sử dụng mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói, đảm bảo công khai, minh bạch; tuân thủ đúng quy định kỹ thuật của Việt Nam và của thị trường nhập khẩu.

- Giao nhiệm vụ và chỉ đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tiếp nhận, tổng hợp báo cáo đề nghị cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói từ tổ chức, cá nhân; thực hiện rà soát, kiểm tra và lập danh sách đề nghị cấp mã số gửi Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật để xem xét, trình nước nhập khẩu kiểm tra, phê duyệt mã số.

- Bố trí đầy đủ nguồn lực, nhân lực và kinh phí phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, cấp và quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói nông sản phục vụ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc chỉ đạo tổ chức sản xuất, phát triển vùng nguyên liệu cây trồng hàng hóa đạt chuẩn; công tác thiết lập, xây dựng, duy trì và quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói của Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Định kỳ hàng quý, năm tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

2. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các địa phương kết nối thị trường, xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm đã có mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói. Kịp thời cung cấp thông tin thị trường, cảnh báo sớm các thay đổi về quy định kỹ thuật, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc của các nước nhập khẩu.

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã đưa sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử, hệ thống phân phối hiện đại, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, giảm phụ thuộc vào một số thị trường truyền thống.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu tổ chức thực hiện nghiêm công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kiểm nghiệm phục vụ xuất khẩu nông sản theo thẩm quyền được phân cấp.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, đánh giá năng lực các

phòng thử nghiệm của tổ chức thử nghiệm đăng ký hoạt động thử nghiệm trên địa bàn; chủ động hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chức thử nghiệm hoàn thiện điều kiện hoạt động, nâng cao năng lực thử nghiệm phục vụ quản lý nhà nước, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng công nghệ mới, chuyển đổi số trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ, quản lý chất lượng và truy xuất nguồn gốc nông sản, nhất là giải pháp xử lý sau thu hoạch, bảo quản lạnh, chế biến sâu nhằm nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

4. Công an tỉnh

- Chỉ đạo đơn vị chức năng và Công an các địa phương chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện, điều tra, xử lý nghiêm các hành vi gian lận mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói; làm giả hồ sơ, chứng từ xuất khẩu và các hành vi vi phạm pháp luật khác trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, xuất khẩu nông sản làm ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất, xuất khẩu.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương đảm bảo an ninh chuỗi cung ứng, ngăn chặn tình trạng thao túng thị trường, gây bất ổn sản xuất, xuất khẩu nông sản trên địa bàn tỉnh.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Chỉ đạo tổ chức sản xuất nông sản hàng hóa trên địa bàn tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, quy trình kỹ thuật và hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Khẩn trương rà soát, xây dựng, phát triển các vùng nguyên liệu cây trồng hàng hóa tập trung đạt chuẩn gắn với thiết lập, xây dựng mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản; kết nối, phát triển các chuỗi liên kết bền vững, gắn sản xuất với tiêu thụ, chế biến và xuất khẩu nông sản thông qua hợp đồng kinh tế, lấy doanh nghiệp làm trung tâm.

- Bố trí nguồn lực (bao gồm cả kinh phí, nhân lực) bảo đảm cho thiết lập, xây dựng và kiểm tra, giám sát, quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói trên địa bàn.

- Thực hiện công tác quản lý và kiểm tra, giám sát mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói đã được cấp mã số trên địa bàn. Tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất để đảm bảo các cơ sở, đơn vị được cấp mã tuân thủ đúng quy định của pháp luật Việt Nam và đáp ứng yêu cầu của thị trường xuất khẩu.

- Định kỳ báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát hàng quý, hàng năm về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và Hội quần chúng

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, chính quyền địa phương

tuyên truyền phổ biến cho nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp kiến thức kỹ thuật và quy định pháp luật liên quan đến canh tác, sử dụng mã số vùng trồng và an toàn thực phẩm cho hội viên; tổ chức tập huấn, hướng dẫn các quy định về mã số vùng trồng để hội viên có nhu cầu đăng ký và tích cực tham gia phát triển mã số vùng trồng, thúc đẩy xuất khẩu nông sản hàng hóa của tỉnh.

7. Các tổ chức, cá nhân có mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói

Tổ chức thực hiện và chấp hành nghiêm các quy định tại Điều 15, Điều 16 Nghị định số 38/2026/NĐ-CP ngày 24/01/2026 của Chính phủ quy định về nhập khẩu cây mang theo bầu và mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị và địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi ý kiến về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, xử lý. / *rest*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Dương Mah Tiệp;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, N7.

rest

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Mah Tiệp